TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 03-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Võ Văn Vui.

Ông: Phạm Ngô Phúc Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Võ Thị Tuyết Mai- Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Đỗ Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 05/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lương Thị K (còn sống); Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 30-01-2020 đến ngày 06-02-2020 chuyển sang tạm giam cho đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ là người nghiện ma túy nên thường xuyên đến khu vực ngã tư AS, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy loại Methamphetamine của đối tượng tên L và T (không rõ nhân thân, địa chỉ) mang về phòng số 7 nhà trọ "Ngọc D" thuộc ấp H, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thuê của bà Nguyễn Thị D cất dấu để sử dụng. Đến 11 giờ 30 phút ngày 31-01-2020, tại phòng trọ số 7, sau

khi sử dụng ma túy với Nguyễn Thành L, sinh năm 1980, ngụ H, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi quần sọc phía sau, bên trái đang mặc trên người của Đ 01 bịch nylon bịt kín bốn đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1); tiến hành khám xét nơi ở của Đ, thu giữ 01 bịch nilon màu trắng, bịt kím 03 đầu, bên trong có chứa chất màu trắng không rõ hình dạng trên nền gạch (ký hiệu M2); 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một số vật dụng khác có liên quan.

Kết luận Giám định số 144/KL-KTHS, ngày 03-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: tất cả các mẫu chất rắn màu trắng không rõ hình dạng, ký hiệu M1, M2 gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,4798gam và 1,2930gam. Tổng khối lượng chất ma túy đã giám định là 2,7728gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS-DMC ngày 19-4-2020, của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung của bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51; áp dụng các Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ: 18 tháng đến: 24 tháng tù;

Vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do nghiện ma túy nên Nguyễn Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31-01-2020, tại phòng trọ số 7, nhà trọ "Ngọc D" khu vực ấp H, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; Công an

Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, với khối lượng là 2,7728gam.

[3] Xét thấy: Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến an toàn xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho thấy: Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người và cộng đồng xã hội, bị cáo nhận thức được methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, Nhà nước nghiêm khắc xử lý đối với hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển … chất ma túy trái phép; bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nhưng bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[5] Xét tình về tiết tăng nặng: Bị cáo không tình tiết tăng nặng.

[6] Về Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải là tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân của bị cáo: Không có tiền án, tiền sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (môt) bì thư được niêm phong ghi vụ số 144/KL-KTHS (M1) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và Trợ lý Nguyễn Thị Thùy Dương khối lượng sau giám định 1,3586gam; 01 (môt) bì thư được niêm phong ghi vụ số 144/KL-KTHS (M2) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và Trợ lý Nguyễn Thị Thùy Dương khối lượng sau giám định 1,128gam; 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 03 bình gas mini các loại; 04 bịch nilon màu trắng hàn kín ba đầu; 07 bật lửa; 02 ống thủy tinh màu trắng; 18 đoạn ống nhựa màu hồng.

Trả lại bị cáo: 05 cái điện thoại di động đã thu giữ khi bắt giữ bị cáo Đ, do không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30-01-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (môt) bì thư được niêm phong ghi vụ số 144/KL-KTHS (M1) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và Trợ lý Nguyễn Thị Thùy Dương khối lượng sau giám định 1,3586gam; 01 (môt) bì thư được niêm phong ghi vụ số 144/KL-KTHS (M2) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và Trợ lý Nguyễn Thị Thùy Dương khối lượng sau giám định 1,128gam; 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 03 bình gas mini các loại; 04 bịch nilon màu trắng hàn kín ba đầu; 07 bật lửa; 02 ống thủy tinh màu trắng; 18 đoạn ống nhựa màu hồng.

Trả lại bị cáo Điệp 05 cái điện thoại như sau: 01 điện thoại di động Wiko, màu đen, cam lợt; 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh; 01 điện thoại di động Iphone, màu đen, model A13031; 01 điện thoại di động Chilli, màu bạc, số Imeil 353720064131887; 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, số Imeil 358881/07/471488/3, số Imeil 358881/07/471489/1, (tất cả đã qua sử dụng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng;

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện Dương Minh Châu;
- Công an Huyện Dương Minh Châu;
- CA tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS H.Dương Minh Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Văn Khanh